

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 03-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. B, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Tùng Mậu.

2. Ông Hoàng Văn Mầm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. B, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. B tham gia phiên tòa: Bà H Mi Chan Niê – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. B, tỉnh Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2023, đối với:

1. Các bị cáo:

- Họ và tên: **Châu Thanh T**; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 09 tháng 01 năm 1997; tại Đắk Lắk

Nơi đăng ký HKTT: Số 186 N, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Châu Văn T, sinh năm 1970. Con bà Đặng Thị Thu T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Số 186 Nguyễn Văn C, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Về nhân thân: Ngày 27/3/2020, bị Công thành phố B xử phạt hành chính, phạt tiền 2.500.000đ về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo Quyết định xử phạt số 3768, ngày 27/03/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Tp. B – Có mặt

- Họ và tên: **Trần Minh T**; tên gọi khác: Cu;

Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1991; tại Đắk Lắk

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Trần Tấn D (đã chết); con bà Võ Thị B, sinh năm 1952. Địa chỉ: Số 66/3 Nguyễn Văn C, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Về nhân thân: Ngày 29/5/2012, bị TAND thành phố B xử phạt 09 tháng tù về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo Bản án số 167/2012/HSST. Ngày 24/9/2012, chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích – *Có mặt*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Tp. B

- Họ và tên: **Nguyễn Đăng K**; tên gọi khác: Rin;

Sinh ngày 22 tháng 11 năm 1991; tại K

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 19 Tây Bắc, phường Vĩnh H, thành phố N, tỉnh K.

Chỗ ở: Số 303 Nguyễn Thị Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Lê Xuân H, sinh năm 1967. Con bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1970. Địa chỉ: 303 Nguyễn Thị Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đ

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2022 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Tp. B – *Có mặt*

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Đặng Thị Thu T, sinh năm 1976 – *Có mặt*

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường T, Tp. B, tỉnh Đ.

- Chị Châu Thanh Thảo, sinh năm 2004 – *Có mặt*.

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường T, Tp. B, tỉnh Đ.

- Anh Phan Vũ Hải, sinh năm 1984 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: 27 Nay Der, phường T, Tp. B, tỉnh Đ.

3. Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1954. *Vắng mặt*.

Trú tại: 12 Phạm Hùng, P. T, Tp. B, tỉnh Đ.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955. *Vắng mặt*.

Trú tại: Số 237/2, P.T, Tp. B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K có mối quan hệ quen biết nhau, không có việc làm ổn định, đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (*Methamphetamine*). Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 17/10/2022, khi T đang chơi game tại quán Internet ở đường Nguyễn Văn C (*không xác định địa chỉ, tên quán*) thì có 01 người nam giới tên Rin (*không rõ lai lịch*) sử dụng tài khoản Facebook "**Thằng Hề**" nhắn tin qua Messenger đến tài khoản "**Từ Ấy**" của T hỏi mua 500.000đ ma túy đá thì T đồng ý, hẹn giao ma túy tại khu vực đường vành đai Hà Huy T, phường T, thành phố B và yêu cầu Rin đưa tiền trước. Một lúc sau, một nam thanh niên lạ mặt là bạn của Rin đến nhà tại địa chỉ tổ dân phố 6, phường T, thành phố B đưa cho T số tiền 500.000đ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Trần Minh T (*thường gọi Cu*) đang ở phòng trọ số 27 Nay Der, phường T, thành phố B của anh Phan Vũ H cùng với Nguyễn Đăng K để sửa xe cho anh Hải thì T nhắn tin qua ứng dụng Messenger đến tài khoản "**Đời Là M Trò Cười**" của Trần Minh T trên điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim 0935.052.152 hỏi mua ma túy với giá 400.000đ thì T hỏi K có

biết chỗ nào bán ma túy, mua về bán lại và lấy một ít cùng nhau sử dụng thì K đồng ý. T nói T đưa trước tiền mua ma túy thì T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade BKS 47B2 - 022.90 chở em gái là Châu Thanh Thảo (*sinh năm 2004*) đến phòng trọ đưa tiền cho T nhưng Thảo không biết đến mua ma túy. Sau khi T nhận tiền từ T thì K sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo màu đen kèm sim 0943.754.059 liên lạc với một người nam giới tên Toàn (*không rõ lai lịch*), người này hẹn đến khu vực đường Nguyễn Du, phường T, thành phố B. K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 72K1 - 298.40 chở T ngồi sau. Đến điểm hẹn, K đưa cho Toàn số tiền 400.000đ thì được Toàn đưa lại 01 gói nylon chứa ma túy đá. Trên đường về, T lấy 01 ít ma túy đã mua cùng với K sử dụng, số còn lại dùng quẹt hàn kín lại về đưa cho T. Mua được ma túy, T chở Thảo đi bán ma túy cho Rìn nhưng không nói Thảo biết. Khi T vừa đến trước địa chỉ số 300 Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố B thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố B bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể đã được niêm phong theo quy định pháp luật.

Căn cứ lời khai của Châu Thanh T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Minh T và Nguyễn Đăng K.

Tại Kết luận giám định số 1043/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại **Methamphetamine**, khối lượng **0,1745 gam**.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, tỉnh Đ đã truy tố các bị cáo Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. B đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo T, T và K như nội dung cáo trạng, đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***”

Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Châu Thanh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Minh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Tp. B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo T, T và K tại phiên tòa hôm nay về cơ bản là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với các bị cáo T, T và K là có căn cứ, đúng pháp luật.

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 17/10/2022 trước địa chỉ số 300 Hà Huy T, phường T, thành phố B Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố B phát hiện, bắt quả tang Châu Thanh T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính số tiền 100.000đ. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 gói nylon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,1745** gam. Đây là ma túy của Trần Minh T cùng với Nguyễn Đăng K ngày 17/10/2022 tại phòng trọ số 27 Nay Đer, phường T, thành phố B đã bán lại cho T để cùng nhau hưởng lợi.

Hành vi trên đây của các bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** *Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo không những đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức, nên phải biết được rằng; các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, thói lười biếng lao động, muốn có tiền bằng mọi giá và bằng một cách nhanh nhất nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích có tiền tiêu sài cá nhân, cho nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3] Trong vụ án này; các bị cáo thực hiện tội phạm mang tính đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên vai trò, tính chất, mức độ tham gia và nhân thân của từng bị cáo là có khác nhau. Vì vậy cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt cho từng bị cáo sao cho phù hợp.

Đối với bị cáo T; bị cáo T là người đã chủ động nhắn tin cho bị cáo T để hỏi mua ma túy, từ đó dẫn đến các bị cáo T, K cùng nhau tham gia vào việc mua bán ma túy để hưởng lợi; về nhân thân, ngày 27/3/2020, bị cáo T bị Công thành phố B xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền về hành vi "*Cố ý gây thương tích*" với số

tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt số 3768, ngày 27/03/2020, cho nên mức án đối với bị cáo T phải cao hơn mức án của các bị cáo còn lại là phù hợp.

Đối với bị cáo T và bị cáo K; xét về tính chất, hành vi phạm tội và mức độ tham gia của hai bị cáo là ngang nhau. Tuy nhiên về nhân thân; bị cáo T có nhân thân xấu (ngày 29/5/2012 bị TAND thành phố B xử phạt 09 tháng tù về tội "*Chống người thi hành công vụ*" theo Bản án số 167/2012/HSST. Ngày 24/9/2012, chấp hành xong bản án); bị cáo K là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Cho nên mức án đối với bị cáo T phải cao hơn bị cáo K nhưng thấp hơn bị cáo T là phù hợp.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách Kn hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Từ những căn cứ và nhận định nói trên, Hội đồng xét xử xét thấy; cần thiết phải áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T, K. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo T, K khai mua của người nam giới tên Toàn (*không rõ lai lịch*) tại khu vực đường Nguyễn D, phường T, thành phố B và đối tượng tên Rin hỏi mua ma túy của bị cáo T, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chị Châu Thanh T (*em ruột của bị cáo T*). Ngày 17/10/2022, chị T có đi cùng với bị cáo T nhưng không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,1563 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1043/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 hộp quẹt gas, là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim 0935.052.152 của Trần Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen kèm sim 0943.754.059 của Nguyễn Đăng K và số tiền 75.000đ của Châu Thanh T, các tài sản này có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh đen kèm sim 0812.835. 845, đây là tài sản của T nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T là phù hợp, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade BKS 47B2 - 022.90 mà bị cáo T sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của bà Đặng Thị Thu T (*mẹ ruột bị cáo T*). Ngày 17/10/2022, T mượn

xe làm phương tiện đi lại nhưng sau đó sử dụng vào việc phạm tội thì bà T hoàn toàn không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe cho bà Thanh nhận quản lý sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 72K1 - 298.40 mà bị cáo K và T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra, đã xác định chiếc xe này là của anh Phan Vũ H. Qua tra cứu xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, chủ xe là anh Cao Viết T, địa chỉ Ấp T, xã P, huyện L, tỉnh B. Năm 2016, anh Trung đã bán lại cho một người đàn ông không rõ lai lịch ở huyện L, tỉnh B. Quá trình điều tra, anh H khai mua lại của bà Trần Thị Bích L - sinh năm 1986, Chỗ ở: Tổ dân phố 6, phường T, thành phố B nhưng chưa tiến hành thủ tục sang tên theo quy định. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay bà L không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách chiếc xe khỏi vụ án, tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, đồng thời không đề cập xử lý đối với anh H là phù hợp.

Đối với số tiền 25.000đ của T, đây là số tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy, nhưng bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Về phần dân sự của vụ án: Không

[6] *Về án phí HSST*: Các bị cáo Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

*** Tuyên bố:**

Các bị cáo Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Châu Thanh T **03** (Ba) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 18/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T **02** (Hai) năm **09** (Chín) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 18/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 18/10/2022.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 0,1563 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1043/KL-KTHS ngày 25/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ và 01 hộp quẹt gas, là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh kèm sim 0935.052.152 của Trần Minh T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen kèm sim 0943.754.059 của Nguyễn Đăng K và số tiền 75.000đ của Châu Thanh T.

Trả lại cho bị cáo Châu Thanh T 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 màu xanh đen kèm sim 0812.835. 845, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade BKS 47B2 - 022.90 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đặng Thị Thu T (*mẹ ruột bị cáo T*).

Tách chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter BKS 72K1 - 298.40 (*của anh Phan Vũ H*) khỏi vụ án, để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và sẽ xử lý sau.

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 25.000đ đối với bị cáo Châu Thanh T.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân Tp. B; Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2023, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B)

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Châu Thanh T, Trần Minh T và Nguyễn Đăng K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo; người có nguyên lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có nguyên lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

***Nơi nhận:**

- VKS tỉnh; TA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKS Tp. B;
- CA Tp. B;
- CCT.H.A dân sự; T.H.A hình sự;
- Các Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.
- Vụ Giám đốc kiểm tra I – TANDTC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN QUANG CẢNH

*
—

